

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-PT
Ngày 19/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Hoài Nam.
2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 388/2021/HSPT ngày 21/12/2021 đối với các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Thị O; sinh năm 1983; tại: tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 26/1 Đường 37, khu phố 7, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị M; chồng: Hoàng Văn H, có 02 người con (con lớn sinh năm 2003 (chết) và con nhỏ sinh năm 2008); tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 03/8/2020, bị Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”.

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

2. Đinh Thị L; sinh năm 1984; cư trú: 127/4/11A1 Hoàng Diệu 2, khu phố 3, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn T (chết) và bà Phùng Thị B; chồng: Đỗ

Huy H và có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 03/8/2020, bị Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”;

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa*: Ông Đinh Văn T, là luật sư Công ty luật TNHH L thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đặng Thị O và bị cáo Đinh Thị L (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không liên quan đến kháng cáo và không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, Lê Ánh H đi bộ đến quán nước tại địa chỉ số 14/19 Đường 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức do Phạm Văn C làm chủ. Tại đây, Lê Ánh H gặp Đặng Thị O, Đinh Thị L, Lưu Quang N và rủ nhau chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền.

Cách thức chơi là dùng một bộ bài 52 lá chia nhau 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài. Ván đầu tiên ai có lá bài 03 bích thì đi trước, ván tiếp theo ai thắng nhất thì đi tiếp. Người về nhất thắng người về chót 40.000 đồng, người về nhì thắng người thứ ba 20.000 đồng, bị chặt heo đỏ hoặc úng heo đỏ thì thua 40.000 đồng, bị chặt heo đen hoặc úng theo đen thì thua 20.000 đồng. Khi cả nhóm chơi đến khoảng 15h45’ cùng ngày thì Phạm Văn C đi làm về. Lúc này, Đặng Thị O đi vệ sinh nên nhờ Phạm Văn C chơi bài giúp Đặng Thị O. Phạm Văn C chơi giúp Đặng Thị O ván thứ nhất thì bài về thứ 3, ván thứ hai đang chia bài thì bị Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức đến kiểm tra bắt quả tang như nêu trên. Thu giữ số tiền dùng đánh bạc là 1.659.000 đồng, tiền không dùng đánh bạc là 1.800.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đặng Thị O và Đinh Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và khai: Đặng Thị O mang theo 350.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 350.000 đồng. Đinh Thị L mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng đánh bạc thua 40.000 đồng, còn 60.000 đồng khi bị bắt thu giữ và 120.000 đồng (không dùng đánh bạc).

Lê Ánh H mang theo 1.009.000 đồng đánh bạc, đánh thắng 120.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 1.129.000 đồng. Lưu Quang N mang theo 800.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng đánh bạc, thua 800.000 đồng còn 120.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 120.000 đồng và 600.000 đồng (không dùng đánh bạc).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 10/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt bị cáo Đặng Thị O 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Thị L: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về số tiền dùng đánh bạc, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/11/2021, bị cáo Đinh Thị L kháng cáo xin hưởng mức án khoan hồng chuyển hình phạt nhẹ, hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính chung sống với cha mẹ chồng đã già, bị bệnh và có con nhỏ không có ai chăm sóc.

Ngày 23/11/2021, bị cáo Đặng Thị O kháng cáo xin hưởng mức án khoan hồng chuyển hình phạt nhẹ, hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh khó, bị cáo là lao động chính buôn bán nhỏ lẻ, chồng bị tai nạn lao động chấn thương sọ não không còn khả năng lao động và con nhỏ không ai chăm sóc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và bản thân rất hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O, phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có cơ sở pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới, và về nhân thân các bị cáo có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Mức án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo 06 (sáu) tháng tù ở đầu khung hình phạt bị áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Luật sư Đinh Văn T, bào chữa cho các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O thống nhất với nội dung vụ án, tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật khi quyết định hình phạt và chuyển hình phạt nhẹ hơn hoặc cho các bị cáo hưởng án treo. Cụ thể:

- Đối với bị cáo Đinh Thị L: Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính, là người chăm sóc cha mẹ chồng đã già bị bệnh, con còn nhỏ và chồng bị cáo đi làm lao động phổ thông ở tỉnh xa bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nên không thể về nhà. Bản thân bị cáo Đinh Thị L có trình độ chuyên môn là trung cấp kế toán nhưng nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, không lường trước được hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi của mình gây ra.

- Đối với bị cáo Đặng Thị O: Gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, làm nghề bán hàng rong, bị cáo là lao động chính thu nhập không ổn định do mất việc trong thời gian dịch bệnh Covid 19 ở Thành phố, chồng bị cáo bị tai nạn lao động chấn thương sọ não không còn khả năng lao động và con nhỏ không ai chăm sóc.

Các bị cáo Đinh Thị L và Đặng Thị O thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa nên không tranh luận bổ sung, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Vào ngày xảy ra vụ án là mừng 7 Tết nên khi qua nhà thăm anh Phạm Văn C do lâu ngày không gặp, đã rủ nhau chơi bài với mục đích để lấy tiền mua nước uống chứ không nhằm sát phạt nhau. Bản thân các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Đối với các tình tiết giảm nhẹ luật sư bào chữa cho các bị cáo nêu ra là tình tiết mới, nếu có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật và ghi nhận trong bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm như nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc, cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15h50' ngày 19/2/2021, tại địa chỉ số 14/19 đường số 23 Khu phố 4, phường Hiệp bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, khi các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L cùng Lưu Quang N, Lê Ánh H, Phạm Văn C đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền dùng đánh bạc là 1.659.000 đồng.

Xét, mặc dù số tiền các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L cùng đồng phạm dùng đánh bạc có giá trị 1.659.000 đồng (dưới mức 5.000.000 đồng) nhưng về nhân thân các bị cáo đều đã có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép; đây là tình tiết định tội đối với các bị cáo.

Như vậy, với số tiền dùng đánh bạc, nhân thân và hành vi nêu trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L, phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Về hình thức đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/11/2011, các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn và hợp lệ theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận đề xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình tiết: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L, mỗi bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt bị áp dụng; và xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn để miễn hình phạt bổ sung phạt tiền cho các bị cáo; là thỏa đáng, đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L cung cấp thêm tài liệu có xác nhận của địa phương nơi cư trú về hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là lao động chính chăm sóc cha mẹ già bị bệnh, con nhỏ, chồng bị tai nạn không còn khả năng lao động...; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được xem xét.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội: Trong vụ án, các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn về kinh tế và là lao động chính; phạm tội ít nghiêm trọng và tại phiên tòa phúc thẩm, thể hiện sự ăn năn, hối cải, quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội; có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nên áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị áp dụng, chuyển sang một hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn là cải tạo không giam giữ - không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không còn nguy hiểm; đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Đối với nghĩa vụ khấu trừ thu nhập của bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ: Xét, hiện nay các bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế có nhiều người phụ thuộc (cha, mẹ già, con còn nhỏ, chồng bị tai nạn mất khả năng lao động) và không có công việc và nguồn thu nhập ổn định trong thời gian dài Thành phố Hồ Chí Minh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19 nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Xét, kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo Đặng Thị O và Đinh Thị L.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 2 và khoản 3 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị O 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án hoặc trích sao bản án. Miễn khấu trừ phần trăm thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Đặng Thị O cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn cải tạo tính từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án hoặc trích sao bản án. Miễn khấu trừ phần trăm thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đặng Thị O, Đinh Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Tp. Thủ Đức; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Thủ Đức; (2)
- TAND Thủ Đức; (1)
- Công an Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (35) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh